TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HSST
Ngày 31/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thu Trang.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Đình Chế
Ông Tạ Xuân Xế

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Quân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 43/2023/HSST ngày 20/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 10/5/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Đông Tảo, xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Hoàng Văn Nga, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1957 (đã chết); gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ 04; Vợ: Nguyễn Thị Ngãi, sinh năm 1985 và 03 con, con lớn N1 sinh năm 2005, con nhỏ N1 sinh năm 2012.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Tại Bản án số 18/2022/HSST ngày 12/4/2022, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 2 Điều 321.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Phong. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn S, sinh năm 1985. Có mặt
2. Đặng Văn T, sinh năm 1965. Vắng mặt
3. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1965. Có mặt
4. Nguyễn Đình N, sinh năm 1974. Vắng mặt

5. Đặng Xuân L, sinh năm 1983. Vắng mặt

6. Trần Xuân N1, sinh năm 1973. Vắng mặt

7. Nguyễn Văn V, sinh năm 1967. Có mặt

Cùng trú tại: Thôn Đông Tảo, xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/02/2023, Công an xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh kiểm tra và phát hiện tại nhà Nguyễn Văn V, sinh năm 1967 tại thôn Đông Tảo, xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh có một số đối tượng đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền mặt, bao gồm: Nguyễn Văn S, sinh năm 1985; Nguyễn Văn T1, sinh năm 1965; Đặng Văn T, sinh năm 1965; Hoàng Văn T, sinh năm 1985; Nguyễn Đình N, sinh năm 1974; Đặng Xuân L, sinh năm 1983; Trần Xuân N1, sinh năm 1973 và Nguyễn Văn V cùng trú tại thôn Đông Tảo, xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ trên chiếu bạc của S, T1, T, T số tiền 1.320.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 đĩa bằng sứ, 01 chiếu nhựa màu xanh;

Thu giữ trên chiếu bạc của V, N, L, N1 số tiền 850.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 đĩa bằng sứ, 01 chiếu nhựa màu xanh;

Thu giữ tại giữa 02 chiếu bạc số tiền 120.000 đồng;

Thu giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung và số tiền 1.000.000. đồng của Nguyễn Đình N;

Thu giữ 01 điện thoại di động Vs Mart và số tiền 1.600.000 đồng của Trần Văn N1.

Thu giữ 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Oppo và số tiền 150.000 đồng của Nguyễn Văn V;

Thu giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung và số tiền 1.085.000 đồng của Hoàng Văn T;

Thu giữ 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Oppo và số tiền 400.000 đồng của Nguyễn Văn S;

Thu giữ 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Oppo của Nguyễn Văn T1;

Thu giữ số tiền 120.000 đồng của Đặng Văn T.

Sau khi bắt giữ, lực lượng Công an đã lập biên bản sự việc, niêm phong số tiền tạm giữ rồi đưa các đối tượng nêu trên cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Thụy Hòa để làm rõ.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKSYP ngày 19/4/2023 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố Hoàng Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận: bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích. Khoảng hơn 09 giờ 00 ngày 08/02/2023, bị cáo cùng với S, T1, T đến nhà Nguyễn Văn V chơi, uống nước. Sau đó, bị cáo cùng với S, T1, T rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền tại nhà V và được V đồng ý. V đi lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 đĩa bằng sứ để xuống chiếu nhựa đã trải sẵn ở nền nhà V cho mọi người đánh bạc.

Khi bị cáo cùng với S, T1, T đang đánh bạc tại nhà V thì Nguyễn Đình N, Đặng Xuân L, Trần Xuân N1 đến nhà V chơi. Sau đó, V rủ N, L và N1 đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền thì mọi người đồng ý. V tiếp tục đi lấy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 đĩa bằng sứ để ở dưới chiếu bằng nhựa đã chải sẵn ở nền nhà V để V, N, L và N1 đánh phỏm ăn tiền.

Về hình thức chơi: Các đối tượng đánh bạc sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chia làm 04 phần, 03 phần 09 cây, 01 phần 10 cây. Phần bài thừa để dưới lọc. Người được chia 10 cây sẽ là người đánh trước theo chiều kim đồng hồ. Nếu không ăn, người tiếp theo sẽ bốc 01 quân bài dưới lọc cho đến khi hết. Phim là 03 cây cùng nhau (ví dụ 03 cây K hoặc 03 cây Q) hoặc 03 cây liên tiếp cùng chất (ví dụ 2, 3, 4 cơ).

Về tỷ lệ ăn thua: Người về N1 là người ít điểm N1, sẽ được người về nhì trả 10.000 đồng, người về ba trả 20.000 đồng, người về thứ tư trả 30.000 đồng. Còn nếu người chơi không có phỏm gọi là móm sẽ phải trả 40.000 đồng. Nếu có người ù, tức là có 03 phim sẽ được 03 người chơi còn lại mỗi người trả 50.000 đồng. Các đối tượng tự thống N1: khi nào có người ù thì sẽ bỏ 10.000 đồng ra ngoài chiếu để cho V, gọi là tiền phế. Các đối tượng đánh bạc của hai chiếu bạc đã bỏ ra ngoài 120.000 đồng.

T có 1.285.000 đồng, bỏ ra 200.000 đồng để đánh bạc. T tham gia chơi nhiều ván cùng T1, S và T. Số tiền còn lại 1.085.000 đồng, T không sử dụng để đánh bạc.

Người liên quan là Nguyễn Văn S trình bày: lời khai của Hoàng Văn T là đúng. Khi đánh bạc, S bỏ ra 250.000đ để tham gia đánh bạc; ngoài ra, S bị lực lượng Công an thu giữ 400.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, S khai nhận sẽ sử dụng số tiền 400.000đ trên để đánh bạc, S không sử dụng điện thoại để rủ nhau đánh bạc.

Nguyễn Văn T1 trình bày: lời khai của Hoàng Văn T là đúng. Khi đánh bạc, T1 bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc; ngoài ra, T1 bị lực lượng Công an thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, T1 không sử dụng điện thoại để rủ nhau đánh bạc.

Nguyễn Văn V trình bày: lời khai của Hoàng Văn T là đúng. Khi đánh bạc, V bỏ ra 460.000 đồng để đánh bạc; ngoài ra, V bị lực lượng Công an thu giữ 150.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, V sẽ sử dụng số tiền 150.000đ trên vào mục đích đánh bạc, V không sử dụng điện thoại để rủ nhau đánh bạc.

Những người liên quan trong vụ án gồm Đặng Văn T, Nguyễn Đình N, Đặng Xuân L và Trần Xuân N1 vắng mặt tại phiên toà nhưng lời khai trong hồ sơ thể hiện: T bỏ ra 400.000 đồng, N bỏ ra 330.000 đồng, N1 bỏ ra 300.000 đồng, L bỏ ra 200.000 đồng để đánh bạc. Các đối tượng khai nhận: số tiền 120.000 đồng ở giữa hai chiếu bạc là tiền phế các đối tượng bỏ ra để trả tiền nhà cho V. Đối với số tiền 1.000.000 đồng của N, 1.600.000đ của N1: các đối tượng không sử dụng vào việc đánh bạc.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 BLHS xử phạt bị cáo T từ 07 đến 09 tháng tù. Buộc T phải chấp hành hình phạt 36 tháng tù của Bản án số 18/2022/HSST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc T phải chấp hành hình phạt chung từ 43 đến 45 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/02/2023, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam của bản án số 18/2022/HSST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong từ ngày 12/3/2021 đến ngày 06/4/2021.

Đề nghị phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.960.000 đồng; Tịch thu tiêu huỷ 02 đĩa sứ, 02 chiếu nhựa màu xanh, 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân sử dụng vào việc đánh bạc.

Trả lại Nguyễn Đình N 1.000.000 đồng, trả lại Trần Văn N1 1.600.000 đồng.

Trả lại Hoàng Văn T 1.085.000 đồng và 01 điện thoại Sam sung A70 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tranh luận, đối đáp và không bổ sung ý kiến gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Hoàng Văn T đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/02/2023, Hoàng Văn T đánh phỏm ăn tiền cùng với Nguyễn Văn S, Đăng Văn T và Nguyễn Văn T1 tại nhà Nguyễn Văn V ở thôn Đông Tảo, xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T cùng các đối tượng khác bị Công an xã Thụy Hòa kiểm tra, phát hiện và lập biên bản sự việc. Tổng số tiền thu trên chiếu bạc của T là 1.320.000 đồng. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo T đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục đánh bạc cùng với các đối tượng, trực tiếp sát phạt, bóc lột nhau bằng tiền, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Yên Phong. Đây là một trong những tệ nạn xã hội bị lên án, dư luận xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm, do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Tại cơ quan điều tra, bị cáo xin đầu thú và khai nhận bị cáo đã có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xoá án tích; bố bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung Hoàng Văn T 10.000.000đ sung quỹ nhà nước.

[5] Về vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.960.000 đồng do bị cáo T và các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu huỷ 02 đĩa sứ, 02 chiếu nhựa, 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân sử dụng vào việc đánh bạc.

Trả lại Nguyễn Đình N 1.000.000 đồng, Trần Văn N1 1.600.000 đồng là tiền các đối tượng không sử dụng vào việc đánh bạc.

Trả lại Hoàng Văn T số tiền 1.085.000 đồng và 01 điện thoại Sam sung A70 bị cáo T không sử dụng vào việc đánh bạc nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 05 điện thoại thu giữ, quá trình điều tra làm rõ là tài sản của Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn S, Nguyễn Đinh N, Trần Văn N1 và Nguyễn Văn T1 nhưng không sử dụng gọi rủ nhau đến đánh bạc. Vì vậy, ngày 21/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã trả lại 05 điện thoại di động trên cho chủ sở hữu là phù hợp pháp luật.

[6] Liên quan trong vụ án còn có:

Nguyễn Văn S, Trần Văn N1, Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình Thuận, Đặng Xuân L, Đặng Văn T, Nguyễn Văn T1 có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền. Tuy nhiên, tổng số tiền đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc". Qua điều tra, các đối tượng trên đều không có tiền án, tiền sự về tội: "Đánh bạc" hoặc "Tổ chức đánh bạc". Vì vậy, ngày 07/3/2023, Công an huyện Yên Phong đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với S, N1, V, Thuận, L, T, T1 về hành vi "Đánh bạc", hình thức phạt tiền là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Hoàng Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 BLHS xử phạt:

Hoàng Văn T 07 (Bảy) tháng tù. Buộc Hoàng Văn T phải chấp hành hình phạt 36 tháng tù tại Bản án số 18/2022/HSST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc T phải chấp hành hình phạt chung 43 (Bốn mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 08/02/2023 nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam của bản án số 18/2022/HSST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong từ ngày 12/3/2021 đến ngày 06/4/2021.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (31/5/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Văn T 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.960.000 đồng do bị cáo T và các đối tượng N, N1, V, T, S, T1, L đã sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu huỷ 02 đĩa sứ, 02 chiếu nhựa, 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân.

Trả lại Nguyễn Đình N 1.000.000 đồng, Trần Văn N1 1.600.000 đồng.

Trả lại Hoàng Văn T 1.085.000 đồng và 01 điện thoại Sam sung A70 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh.;*
- *VKS, THADS, CA huyện;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS, VP.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thu Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Xuân Xế **Nghiêm Đình Chế** **Vũ Thu Trang**